

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T CH
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2022/HS-ST

Ngày: 20/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T CH, TỈNH AN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh N L.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm H Th;

- Bà Phạm T Tr.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần T H T- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T CH, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T CH, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn T T Tr- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường L P, thị xã T CH, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2022/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

- Hồ P Tr (M), sinh năm 1987; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm L Th C, phường L H, thị xã T CH, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Khóm L T B, phường L H, thị xã T CH, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 10/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Hồ V Đ, sinh năm 1953 và bà Đoàn T H, sinh năm 1949; Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là người thứ tư.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 07/01/2022 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Lữ T X, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Khóm L Th B, phường L Th, thị xã T CH, tỉnh An Giang (có mặt);

- *Người làm chứng:*

+ Nguyễn T X, sinh năm 1990 (vắng mặt);

+ Nguyễn L T, sinh năm 1969 (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 07/01/2022, tại khu vực khóm L Th A, phường L Th, thị xã T CH, tỉnh An Giang, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thị xã T CH kết hợp với Công an phường L Th kiểm tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ của Hồ P Tr01 bọc nilon trong suốt hàn kín có rãnh khóa viên màu đỏ một đầu, chứa chất tinh thể màu trắng. Tr khai là ma túy, mua của T V (không rõ họ tên) về để sử dụng.

***Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:**

- 01 bọc nilon trong suốt hàn kín có rãnh khóa viên màu đỏ một đầu, chứa tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc;
- 01 hộp giấy quần băng keo có ghi “Miên 0943545532”;
- Tiền Việt Nam: 3.000.000 đồng;

Ngày 14/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã T CH khởi tố, tạm giam đối với Hồ P Tr về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

*** Căn cứ Kết luận giám định số 05/KLGT-PC09(MT) ngày 14/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận:**

+ Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 4,9880gam.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã T CH, bị cáo khai nhận hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lữ T X trình bày, Tr là nhân viên làm thuê tại cửa hàng nhôm của anh Xán, xe gắn máy biển số 67B1-619.69 của anh X giao cho Tr để đi làm. Việc Tr sử dụng xe để đi nhận ma túy thì anh X không biết và anh X đã được nhận lại xe.

Người làm chứng Nguyễn T X; Nguyễn L T có lời khai phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên.

Cáo trạng số 14/CT - VKSTC – HS ngày 31/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T CH truy tố bị cáo Hồ P Tr về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Tr khai nhận, nguồn gốc ma túy mà bị cáo bị bắt quả tang ngày 07/01/2022 là mua của người tên T V (không rõ họ tên) để về sử dụng, nhưng chưa sử dụng thì bị Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thị xã T CH bắt và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố bị cáo Hồ P Tr về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có mức án nghiêm đối với các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có trình độ học vấn thấp và sống bằng nghề làm thuê là chính nên đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt chính, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Hồ P Tr từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Về hình phạt bổ sung, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ: 05/KLGT-PC09 (MT), ngày 14/01/2022, có chữ ký của Nguyễn T M H, Nguyễn Ph H và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã T CH, tỉnh An Giang.

- 01 (một) hộp giấy được quấn băng keo có ghi chữ “Miên 0943545532” (đã bị cắt hở).

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc bị cáo dùng để sử dụng mua ma túy, đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Tiền Việt Nam: 3.000.000đồng bị cáo khai là tiền bị cáo làm thuê mà có. Đề nghị trả lại cho bị cáo.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo Trnói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Hồ P Tr bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã T CH khởi tố về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” bị bắt quả tang tại khu vực khóm L Th A, phường L Th, thị xã T CH, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã T CH, tỉnh An Giang.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[3] Sự vắng mặt của người người làm chứng Nguyễn T X và Nguyễn L Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Về nội dung,

[1] Hành vi phạm tội:

Bị cáo Tr khai nhận, Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 07/01/2022, tại khu vực khóm L Th A, phường L Th, thị xã T CH, tỉnh An Giang, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thị xã T CH kết hợp với Công an phường L Th kiểm tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ của Hồ P Tr 01 bọc nylon trong suốt hàn kín có rãnh khóa viên màu đỏ một đầu, chứa chất tinh thể màu trắng. Tr khai là ma túy, mua của T V (không rõ họ tên) về để sử dụng.

Lời khai nhận của bị cáo Tr tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 07/01/2022, Kết luận giám định số 05/KLGT-PC09(MT) ngày 14/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang chất tinh thể màu trắng trong 01 bọc nylon trong suốt hàn kín có rãnh khóa viên màu đỏ một đầu là ma túy, với lượng ma túy là 4,9880gam, loại Methamphetamine; lời khai của người liên quan, người làm chứng và chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Đủ căn cứ xác định bị cáo Tr đã có hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện với lỗi cố ý; xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy nên cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm mống làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước độc quyền quản lý. Đồng thời, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái

phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây tác động xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[2] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trcó thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có trình độ học vấn thấp và sống bằng nghề làm thuê là chính nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo có tính nguy hiểm cao cho xã hội, cần xử lý nghiêm cách ly các bị cáo với bên ngoài xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo Trcó hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên Hội đồng xét xử, xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với lượng ma túy đã thu giữ (vật cấm lưu hành), xét tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ: 05/KLGT-PC09 (MT), ngày 14/01/2022, có chữ ký của Nguyễn T M H, Nguyễn Ph H và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã T CH, tỉnh An Giang.

- 01 (một) hộp giấy được quấn băng keo có ghi chữ “Miên 0943545532” (đã bị cắt hở).

Đối với:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc bị cáo dùng để sử dụng mua ma túy, xét tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Tiền Việt Nam: 3.000.000đồng bị cáo khai là tiền bị cáo làm thuê mà có. Xét, trả lại cho bị cáo.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã T CH với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T CH ngày 12/4/2022).

Theo quy định Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

[5] Những vấn đề khác:

Đối với người bán ma túy Trung, tên T V (Trương Th T), đã bỏ địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã T CH, tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Tr phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo: Hồ P Tr (M), phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Hồ P Tr (M) 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của các bị cáo Tr được tính kể từ ngày 07/01/2022.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ: 05/KLGT-PC09 (MT), ngày 14/01/2022, có chữ ký của Nguyễn T M H, Nguyễn Ph H và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã T CH, tỉnh An Giang.

- 01 (một) hộp giấy được quấn băng keo có ghi chữ “Miên 0943545532” (đã bị cắt hở).

Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc.

Trả lại cho bị cáo Hồ P Tr (M):

- Tiền Việt Nam: 3.000.000 đồng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã T CH với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T CH ngày 12/4/2022).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Hồ P Tr (M) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo Tr (M); người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lữ T X có mặt, có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã T CH (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS TXTC (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh N L

